Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Định Hóa
Email: ubnd.dinhhoa@thainguyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Thời gian ký: 04.07.2019 21:04:48 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 712 /UBND-TCKH V/v Báo cáo nhu cầu thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP.	*Định Hóa, ngày 03 tháng 7 năm 2019*

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách huyện
- UBND các xã, thị trấn

Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng;

Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa yêu cầu các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách huyện, UBND các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo nhu cầu, xác định nguồn thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang từ 1.390.000 đồng lên 1.490.000 đồng theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP và điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP theo các phụ biểu đính kèm công văn này.

Báo cáo nhu cầu tăng lương gửi về Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa (qua phòng Tài chính - kế hoạch huyện) trước ngày **15/7/2019** để kịp thời tổng hợp, báo cáo. *(Đề nghị các đơn vị gửi kèm báo cáo bảng tính lương tại thời điểm tháng 7/2019 có chữ ký của thủ trưởng và dấu xác nhận của đơn vị).* Trường hợp các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn không tổng hợp và gửi báo cáo theo đúng mẫu biểu, thời gian theo quy định thì tự đảm bảo nguồn chi trả cho các đối tượng thực hiện theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP và Nghị định 44/2019/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện và gửi báo cáo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận :
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Sơn

UBND xã, thị trấn, CQ, ĐV...

Biểu 2a1

TỔNG HỢP BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/NĐ-CP NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

	NỘI DUNG	BIÊN CHẾ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN GIAO HOẶC PHÊ DUYỆT NĂM 2018	TỔNG SỐ ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LƯƠNG CÓ MẶT ĐẾN 01/7/2018	QUỸ TIỀN LƯƠNG PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2018 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2018/NĐ-CP															QUỸ TIỀN LƯƠNG PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2019 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/NĐ-CP													CHÊNH LỆCH QUỸ LƯƠNG PHỤ CẤP TĂNG THÊM 1 THÁNG	NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/NĐ-CP NĂM 2019
				TỔNG CỘNG	LƯƠNG THEO NGẠCH BẬC, CHỨC VỤ	TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP (1)	Trong đó											CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN (2)	TỔNG CỘNG	LƯƠNG THEO NGẠCH BẬC, CHỨC VỤ	TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP (1)	Trong đó										CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN (2)		
							PHỤ CẤP KHU VỰC	PHỤ CẤP CHỨC VỤ	PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH	PHỤ CẤP THU HÚT	PHỤ CẤP THU HÚT THEO NĐ 116	PHỤ CẤP CÔNG TÁC LÂU NĂM	PHỤ CẤP CÔNG VỤ	PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐẢNG	PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ	PHỤ CẤP KHÁC				PHỤ CẤP KHU VỰC	PHỤ CẤP CHỨC VỤ	PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH	PHỤ CẤP THU HÚT	PHỤ CẤP THU HÚT THEO NĐ 116	PHỤ CẤP CÔNG TÁC LÂU NĂM	PHỤ CẤP CÔNG VỤ	PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐẢNG	PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ	PHỤ CẤP KHÁC			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26		27	28	29	30	31	32	33	34
	TỔNG CỘNG (I+II+III+IV+V+VI)																																	
I	**KHU VỰC HCSN, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ**																																	
	Trong đó:																																	
1	Sự nghiệp giáo dục - đào tạo																																	
	- Giáo dục																																	
	- Đào tạo																																	
2	Sự nghiệp y tế																																	
3	Sự nghiệp Khoa học công nghệ																																	
4	Sự nghiệp Văn hóa thông tin																																	
5	Sự nghiệp Phát thanh truyền hình																																	
6	Sự nghiệp Thể dục - thể thao																																	
7	Sự nghiệp Đảm bảo xã hội																																	
8	Sự nghiệp kinh tế																																	
9	Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể																																	
	- Quản lý NN																																	
	- Đảng, đoàn thể																																	
	- Hợp đồng không kỳ hạn theo NĐ 68																																	
II	**CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH, CÔNG CHỨC XÃ**																																	
III	**HOẠT ĐỘNG PHÍ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP**																																	
	- Cấp tỉnh																																	
	- Cấp huyện																																	
	- Cấp xã																																	
IV	**PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM CẤP ỦY**																																	
	- Ủy viên cấp tỉnh																																	
	- Ủy viên cấp huyện																																	
	- Ủy viên cấp xã																																	
v	***Các chế độ khác***																																	

UBND xã, thị trấn, CQ, ĐV...

Biểu 2a2

BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2018/NĐ-CP NĂM 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

	NỘI DUNG	BIÊN CHẾ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN GIAO HOẶC PHÊ DUYỆT NĂM 2017	TỔNG SỐ ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LƯƠNG CÓ MẶT ĐẾN 01/7/2017	QUỸ TIỀN LƯƠNG PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2018 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2018/NĐ-CP															QUỸ TIỀN LƯƠNG PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2019 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/NĐ-CP													CHÊNH LỆCH QUỸ LƯƠNG PHỤ CẤP TĂNG THÊM 1 THÁNG	NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/NĐ-CP NĂM 2019
				TỔNG CỘNG	LƯƠNG THEO NGẠCH BẬC, CHỨC VỤ	TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP (1)	*Trong đó*											CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN (2)	TỔNG CỘNG	LƯƠNG THEO NGẠCH BẬC, CHỨC VỤ	TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP (1)	*Trong đó*											CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN (2)		
							PHỤ CẤP KHU VỰC	PHỤ CẤP CHỨC VỤ	PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH	PHỤ CẤP THU HÚT	PHỤ CẤP THU HÚT THEO NĐ 116	PHỤ CẤP CÔNG TÁC LÂU NĂM	PHỤ CẤP CÔNG VỤ	PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐẢNG	PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ	PHỤ CẤP KHÁC				PHỤ CẤP KHU VỰC	PHỤ CẤP CHỨC VỤ	PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH	PHỤ CẤP THU HÚT	PHỤ CẤP THU HÚT THEO NĐ 116	PHỤ CẤP CÔNG TÁC LÂU NĂM	PHỤ CẤP CÔNG VỤ	PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐẢNG	PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ	PHỤ CẤP KHÁC			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26		27	28	29	30	31	32	33	34
	Tổng cộng																																	
1	**Đơn vị A**																																	
	Nguyễn Văn A																																	
	Nguyễn Văn B																																	
	.....																																	
2	**Đơn vị B**																																	
	Nguyễn Văn A																																	
	Nguyễn Văn B																																	
	.....																																	

UBND các xã, thị trấn……. **Biểu 2b**

BẢNG TỔNG HỢP QUỸ TRỢ CẤP TĂNG THÊM NĂM 2019 CỦA CÁN BỘ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐÃ NGHỈ VIỆC HƯỞNG TRỢ CẤP HÀNG THÁNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ NGƯỜI NGHỈ VIỆC HƯỞNG TRỢ CẤP HÀNG THÁNG ĐẾN 01/07/2019	QUỸ TRỢ CẤP 1 THÁNG THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 88/2018/NĐ-CP	QUỸ TRỢ CẤP 1 THÁNG THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 44/2019/NĐ-CP	QUỸ TRỢ CẤP 1 THÁNG TĂNG THÊM	BẢO HIỂM Y TẾ TĂNG THÊM 1 THÁNG	TỔNG QUỸ TRỢ CẤP TĂNG THÊM NĂM 2019
A	B	(1)	(2) = (1) x mức trợ cấp	(3) = (1) x mức trợ cấp	(4) = (3)-(2)	(5) = (1) x 0,09 x 4,5%	(7) = ((4)+(5))x 6T
	TỔNG SỐ						
1	Nguyên bí thư, chủ tịch.						
2	Nguyên Phó bí thư, phó chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên, Thư ký UBND Thư ký HĐND, xã đội						
3	Các chức danh còn lại						

UBND xã, thị trấn

Biểu số 2d

TỔNG HỢP KINH PHÍ TĂNG THÊM ĐỂ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐỐI VỚI CÁN BỘ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ, THÔN VÀ TỔ DÂN PHỐ NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Nội dung	Tổng số đối tượng hưởng năm 2019 theo quy định	Mức phụ cấp, trợ cấp hưởng hàng tháng	Kinh phí do điều chỉnh lương cơ sở	BHXH, BHYT (17%) cho cán bộ không chuyên trách cấp xã	Tổng nhu cầu kinh phí
A	B	1	2	3=1*2*0,1*6T	4 = 1*17%*0,1*6T	5=3+4
	Tổng số xã, phường, thị trấn: ….. trong đó cấp xã loại I: ….. xã, cấp xã loại 2: …..xã, cấp xã loại 3: ….. Xã, Tổng số thôn, tổ dân phố: ……					
	Tổng số					
I	**Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã**					
1	Phó trưởng công an, …		1,2			
2	Các chức danh khác….		1,0			
3	Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh CB KCT tại xã		0,5			
4	Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh CB KCT tại xóm		0,3			
5	CB KCT có bằng đại học		0,46			
6	CB KCT có bằngcao đẳng		0,36			
7	CB KCT có bằng trung học chuyên nghiệp		0,26			
	Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn và tổ dân phố					
1	Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, công an viên		1,2			
2			1,0			
3			0,8			
4	Nhân viên y tế		0,5			
5			0,3			
6	Phụ cấp kiêm nhiệm		0,3			

UBND xã, thị trấn, CQ, ĐV... **Biểu số 4a**

BÁO CÁO NGUỒN KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2019

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	2	3
A	**NGUỒN THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2019**	
1	50% tăng thu NSĐP (không kể tăng thu tiền sử dụng đất) thực hiện 2018 so dự toán HĐND huyện giao năm 2018:	
2	Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2019	
3	Số thu được huy động từ nguồn để lại đơn vị năm 2019:	
a	Nguồn huy động từ các đơn vị tự đảm bảo (1):	
	+ Học phí	
	+ Nguồn thu khác	
b	Nguồn huy động từ các đơn vị chưa tự đảm bảo chi thường xuyên:	
	+ Học phí	
	+ Nguồn thu khác	
4	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 chưa sử dụng hết chuyển sang 2019	
B	**TỔNG NHU CẦU NĂM 2019**	
I	**Tổng nhu cầu kinh phí tăng thêm để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP**	
1	Quỹ tiền lương, phụ cấp tăng thêm đối với cán bộ công chức khu vực hành chính, sự nghiệp	
	Trong đó: nhu cầu tăng thêm đối với các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo (1)	
2	Quỹ lương, phụ cấp tăng thêm đối với cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã	
3	Hoạt động phí tăng thêm đối với đại biểu hội đồng nhân dân các cấp	
4	Quỹ trợ cấp tăng thêm đối với cán bộ xã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo NĐ 44/2019/NĐ-CP	
5	Kinh phí tăng thêm để thực hiện chế độ đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn và tổ dân phố	
6	Kinh phí tăng thêm để thực hiện phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp theo QĐ số 169-QĐ/TW ngày 24/6/2008	
7	Kinh phí tăng thêm thực hiện chế độ bồi dưỡng phục vụ hoạt động cấp ủy thuộc cấp tỉnh theo Quy định 3115-QĐ/VVPTW	
II	**Nhu cầu thực hiện một số loại phụ cấp, trợ cấp theo quy định:**	
C	**CHÊNH LỆCH NHU CẦU VÀ NGUỒN NĂM 2019**	
1	Phần thiếu nguồn đề nghị bổ sung	
2	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư	

Ghi chú: